

BIẾN ĐỔI CẤU TRÚC VÀ CHỨC NĂNG GIA ĐÌNH CỦA NGƯỜI CHÂU RO Ở ĐỒNG NAI TRONG BỐI CẢNH CÔNG NGHIỆP HÓA

NGUYỄN TẤN DÂN*

Dưới tác động của quá trình biến đổi kinh tế - xã hội và hội nhập, những biến đổi diễn ra trong gia đình là một xu hướng tất yếu. Bài viết đề cập đến những biến đổi về cấu trúc và chức năng gia đình ở người Châu Ro tại xã Túc Trung, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Cơ cấu gia đình của người Châu Ro có xu hướng chuyển từ gia đình nhiều thế hệ thành các gia đình hạt nhân; tự do hôn nhân và sự cởi mở trong việc kết hôn với những tộc người khác và khác tôn giáo ngày càng phổ biến và được chấp nhận. Bên cạnh đó, quá trình cộng cư với người Kinh, cùng với việc di cư đến các nơi khác, nhất là ở các thành phố lớn để học tập và làm việc hiện nay đã làm thay đổi các chức năng kinh tế, văn hóa, giáo dục của gia đình người Châu Ro.

Từ khóa: biến đổi, gia đình, chức năng gia đình, người Châu Ro

Nhận bài ngày: 16/11/2020; *đưa vào biên tập:* 17/11/2020; *phản biện:* 18/11/2020; *duyet đăng:* 30/11/2020

1. DẪN NHẬP

Người Châu Ro là một trong những dân tộc ít người bản địa cư trú lâu đời ở vùng trung du Đông Nam Bộ, tập trung và đông nhất là ở Đồng Nai, một số ít ở Bình Phước, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Thuận và rải rác ở các tỉnh thành khác. Theo số liệu thống kê,

tính đến năm 2018 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, có khoảng 16.169 người Châu Ro, chiếm 8,55% nhân khẩu là đồng bào dân tộc thiểu số, xếp thứ 4 trong gần 40 thành phần dân tộc trong tỉnh.

Từ năm 1975 đến nay, có những công trình nghiên cứu và tài liệu đề cập đến văn hóa, kinh tế, xã hội của người Châu Ro, cụ thể như: *Những vấn đề về dân tộc học miền Nam Việt Nam*

* Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ.

(Ban Dân tộc học - Viện Khoa học Xã hội tại TP HCM, 1978); *Các dân tộc ít người ở Việt Nam (các tỉnh phía Nam)* (Viện Dân tộc học, 1984); *Vấn đề giao lưu và biến đổi văn hóa của người Châu Ro ở Đồng Nai trong giai đoạn hiện nay* của (Lâm Nhân, 2009); *Tri thức bản địa của các tộc người thiểu số ở Đông Nam Bộ* (2016) của nhóm tác giả Ngô Văn Lệ, Huỳnh Ngọc Thu và Ngô Thị Phương Lan đề cập tới cơ cấu tổ chức, chức năng gia đình của người Châu Ro ở Đồng Nai và Bà Rịa - Vũng Tàu. Một số bài viết về mảng đề tài này có: *Chuyển đổi tín ngưỡng, tôn giáo trong các cộng đồng dân tộc thiểu số tại miền Đông Nam Bộ* (2018) của Phan Thị Yến Tuyết, *Biến đổi văn hóa của các cộng đồng tộc người thiểu số ở Đông Nam Bộ* (2015) của Trần Hạnh Minh Phương. Nhìn chung, các công trình đã tìm hiểu khái quát về văn hóa, biến đổi văn hóa, tôn giáo... nhưng chưa có công trình nào đi sâu nghiên cứu những biến đổi cấu trúc và chức năng gia đình người Châu Ro trong bối cảnh công nghiệp hóa.

2. CẤU TRÚC VÀ CHỨC NĂNG GIA ĐÌNH

Từ điển bách khoa Việt Nam (2002, tập 2: 84) định nghĩa: “gia đình là thiết chế xã hội dựa trên cơ sở kết hợp những thành viên khác giới, thông quan hôn nhân để thực hiện các chức năng sinh học, kinh tế, văn hóa, xã hội, tín ngưỡng,... Khi gia đình đã có con thì các thành viên trong gia đình được kết hợp với nhau vừa bằng quan hệ

hôn nhân (không có quan hệ huyết thống) vừa bằng quan hệ huyết thống (theo dòng mẹ hoặc dòng bố). Gia đình là một phạm trù lịch sử, thay đổi cùng với sự phát triển của xã hội”. Định nghĩa vừa nêu hàm ý gia đình cũng là một định chế có tính truyền thống quy định các kiểu tổ chức những người có quan hệ huyết thống (ông bà, cha mẹ, con, cháu, chất về phía mẹ hoặc về phía cha) và quan hệ hôn nhân (con dâu hay con rể). Các mối quan hệ của các thành viên trong gia đình làm nảy sinh hàng loạt vấn đề cũng mang tính định chế như ly dị và chia tài sản sau khi ly dị, sự khác biệt trong việc thừa kế tài sản giữa con trai và con gái khi cha mẹ qua đời, ai có trách nhiệm nuôi dưỡng và thờ cúng cha mẹ... cũng như mối quan hệ với dòng họ.

Công trình *Nhập môn xã hội học* (1993) nhấn mạnh đến tính phổ biến của loại hình gia đình hạt nhân trong xã hội hiện đại và những khảo sát thực tế của đề tài này cũng đã cho thấy sự phổ biến loại hình gia đình hạt nhân.

Loại hình gia đình hạt nhân: là gia đình gồm cha mẹ và con cái chưa lập gia đình (kể cả hộ chưa có con).

Loại hình gia đình mở rộng: Các hộ gia đình gồm thành viên của một gia đình hạt nhân và những người khác không có vợ hoặc có chồng cùng sống chung với gia đình hạt nhân.

Loại hình gia đình ghép chung hay đại gia đình: là các hộ có thành viên tạo

thành hai hay nhiều gia đình hạt nhân. Đây là loại gia đình phổ biến con cái đã lập gia đình có con hay chưa có con cùng sống chung với cha mẹ và anh em.

Loại hình gia đình “không cấu thành gia đình hạt nhân”: là những hộ mà trong đó các thành viên không có quan hệ vợ chồng và không có quan hệ sinh thành

Loại hình gia đình một thành viên: là những hộ chỉ có duy nhất một thành viên.

Chức năng gia đình được phân chia tùy quan điểm của từng học giả. Theo giáo trình *Nhân học đại cương*, chức năng gia đình gồm: (i) chức năng tái sản xuất con người, (ii) chức năng kinh tế và (iii) chức năng văn hóa - giáo dục (Khoa Nhân học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn TPHCM, 2013: 374-375).

3. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Địa bàn nghiên cứu:

Xã Túc Trưng có 4 tộc người sinh sống, người Kinh chiếm đa số (gần 70% dân số), kế đến là người Châu Ro (chiếm 30% dân số), người Nùng (Hoa Nùng): 10 hộ, người Mường: 6 hộ, xã tập trung đông cộng đồng người Châu Ro nên đề tài chọn xã Túc Trưng làm địa bàn nghiên cứu.

Xã Túc Trưng thuộc huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, phía bắc giáp sông Đồng Nai và xã La Ngà, phía nam giáp xã Phú Túc, phía đông giáp xã Túc Sơn, phía tây giáp sông Đồng Nai và xã Phú Cường; quốc lộ 20 chạy

dọc qua xã và là điểm đầu của tỉnh lộ DT763, đây là một trong những xã có lợi thế giao thông nhất huyện. Cơ cấu kinh tế là nông nghiệp - thương mại/dịch vụ - công nghiệp. Năm 2020, xã đã hoàn tất nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và chuyển đổi cơ cấu cây trồng hiệu quả.

Xã Túc Trưng có 9 ấp, người Châu Ro sống tập trung tại 4 ấp gồm: ấp Quyết Thắng 1, ấp Quyết Thắng 2, ấp Đồng Soài và ấp Suối Dzui. Hiện nay Xã Túc Trưng là xã nằm trong khu vực đô thị hóa nhanh, nằm gần các khu công nghiệp và cụm công nghiệp của tỉnh Đồng Nai, nằm gần hai trung tâm thị trấn của hai huyện lỵ là thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất và thị trấn Định Quán, huyện Định Quán

Một số phương pháp thu thập tư liệu

Để đảm bảo tính khách quan khi tìm hiểu về gia đình người Châu Ro ở xã Túc Trưng, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai có sự biến đổi về cấu trúc và chức năng, chúng tôi thực hiện phỏng vấn bằng bảng hỏi 70 hộ gia đình. Đối tượng chọn mẫu là hộ gia đình và cách thức chọn mẫu ngẫu nhiên có hệ thống.

Trong đó, chọn 10 hộ phỏng vấn cả nam và nữ là chủ hộ hay vợ/chồng của chủ hộ nhằm tìm hiểu các vấn đề thuộc về quan niệm như: chuẩn mực về gia đình; vai trò nam/nữ trong gia đình, những biến đổi trong cuộc sống gia đình, kinh tế, giáo dục so sánh giữa truyền thống và hiện nay. Để dễ dàng thu thập được thông tin, nội

dung phòng vẫn sâu được xây dựng theo một trình tự: khoảng thời gian xảy ra sự thay đổi về gia đình, xã hội và những biểu hiện của nó như thế nào? Đánh giá của chính bản thân người dân cộng đồng về nguyên nhân thay đổi và những tác động đến đời sống.

Ngoài ra, quan sát các hoạt động sản xuất trong gia đình, cộng đồng để thấy được những biểu hiện, những thay đổi, những hoàn cảnh cụ thể.

4. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

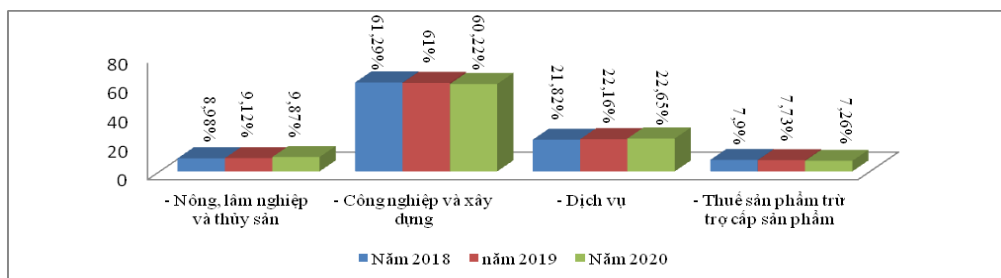
4.1. Khái quát về quá trình công nghiệp hóa ở Đồng Nai những năm gần đây

Quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa tại Đồng Nai đã góp phần hình thành các khu đô thị, ra đời các khu công nghiệp, khu chế xuất, tạo nên sự biến đổi cơ cấu ngành nghề, nhưng đồng thời đã thu hẹp diện tích đất nông nghiệp, số hộ gia đình nông dân không có đất sản xuất tăng, số người thất nghiệp ngày càng nhiều. Theo số liệu của Sở Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai, trong giai đoạn 2018-2020 tỉnh Đồng Nai triển khai thực hiện 227

dự án, gồm các dự án: giao thông, thủy lợi, khu dân cư, tái định cư, khu công nghiệp, cụm công nghiệp; đồng thời đang thực hiện thu hồi khoảng 4.056ha đất. Theo Nghị quyết số 196/2019/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc thông qua danh mục các dự án thu hồi đất, các trường hợp chuyển đổi mục đích chuyển mục đích sử dụng đất đối với đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và các dự án điều chỉnh quy mô, địa điểm thực hiện năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, tỉnh đã thông qua danh mục Danh mục 100 dự án thu hồi đất với tổng diện tích là 426,10ha, và 102 trường hợp được chuyển mục đích sử dụng đối với đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, với tổng diện tích 385,84ha. Việc thu hẹp diện tích đất - mất đất nông nghiệp đồng nghĩa với việc thu hẹp đất sản xuất. Trước đây người Châu Ro có nhiều đất sản xuất nông nghiệp, nhưng hiện nay có đến 90% số hộ không có đất sản xuất.

Mặt khác, việc đẩy mạnh công nghiệp hóa đã tạo ra công ăn việc làm và góp phần lớn vào việc thực hiện công bằng xã hội. Nhờ đó, đời sống kinh tế -

Hình 1. Tổng sản phẩm quốc nội trên địa bàn tỉnh (theo giá so sánh 2010)



(*) Số liệu 6 tháng đầu năm 2020.

Nguồn: Cục Thống kê tỉnh Đồng Nai, 2018, 2019 và 6 tháng đầu năm 2020.

xã hội của tỉnh đã có sự biến đổi nhanh chóng. Trước hết đó là sự biến đổi của cơ cấu ngành nghề. Đồng thời, quá trình phát triển kinh tế cũng đạt được những bước tăng trưởng đáng kể.

Theo *Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Nai năm 2018, 2019 và 6 tháng đầu năm 2020* thì tổng sản phẩm quốc nội (GRDP) năm 2018 đạt 102,32 triệu đồng, tăng 8,84% so năm trước. Năm 2019, đạt 113,7 triệu đồng, tăng 9,69% so năm 2018. Như vậy, quá trình công nghiệp hóa đã thu được nhiều thành tựu về phát triển kinh tế - xã hội và tạo ra những chuyển biến mạnh mẽ về xã hội. Tuy nhiên, những chuyển biến đó không thể không tác động sâu sắc đến thiết chế gia đình - một thiết chế bền vững, lâu đời nhưng cũng hết sức nhạy cảm với những đổi thay của xã hội.

4.2. Những biến đổi về cấu trúc gia đình người Châu Ro

4.2.1. Biến đổi về quy mô hộ gia đình

Trước đây, người Châu Ro cư trú thành từng làng (bon/palây). Làng là một cộng xã thị tộc, mọi người trong làng đều có quan hệ huyết thống. Thậm chí, làng còn là một cộng xã gia đình (cả làng là một nhà) hoặc là một làng đại tông tộc (một làng có nhiều nhóm tông tộc). Mỗi làng thường có từ một hay nhiều nhà sàn dài, mỗi nhà dài 40-50m thậm chí có nhà dài 100m. Trong nhà dài có nhiều gia đình, bao gồm các thế hệ của một dòng họ. Trong một làng thường có nhiều dòng

họ khác nhau và phần lớn là có mối quan hệ họ hàng với nhau. Như vậy với cấu trúc nhà ở là nhà dài đã tạo nên cơ cấu gia đình của người Châu Ro truyền thống là gia đình nhiều thế hệ cùng chung sống với nhau. Mỗi gia đình lớn thường có một ông đầu nhang phụ trách các nghi lễ, công việc chung. Nếu người này mất thì con trai trưởng sẽ lên thay thế (Lâm Nhân, 2007).

Từ năm 1997, người Châu Ro được Nhà nước khuyến khích tập trung sống định canh, định cư. Nhà nước cho xây dựng nhà theo chương trình 134, 135, xây dựng khu định cư, cấp đất định canh. Dần dần, người Châu Ro bỏ tập quán du canh du cư để ổn định cuộc sống (Trần Hạnh Minh Phương, 2015). Từ đây, dưới sự tác động từ thể chế chính sách nhà nước đối với việc phát triển kinh tế - xã hội của đồng bào dân tộc thiểu số trong đó có dân tộc Châu Ro, cấu trúc gia đình của người Châu Ro có nhiều biến chuyển và đổi thay. Từ việc sống tập trung nhiều thế hệ trong các gia đình lớn ở nhà dài chuyển dần thành mô hình gia đình hạt nhân. Từng hộ gia đình nhỏ được xác lập, vai trò của người đàn ông được coi trọng trong gia đình. Về mặt xã hội, người Châu Ro sống theo khuôn khổ và tuân thủ hệ thống chính quyền Nhà nước, mọi người đều bình đẳng theo hiến pháp, pháp luật.

Từ nửa sau thế kỷ XX do ảnh hưởng của các yếu tố như: người Kinh mua đất trồng cao su, chính sách di dân,

quá trình công nghiệp hóa nên chế độ đại gia đình của tộc người Châu Ro dần tan rã, hình thành nên những tiểu gia đình vốn xuất thân là những gia đình hạt nhân, gia đình tế bào trong cấu trúc gia đình trước đây. Bởi vì, gia đình hạt nhân có nhiều ưu điểm hơn một số hình thái gia đình khác, nó như một đơn vị độc lập, gọn nhẹ và có khả năng thích ứng nhanh với các biến chuyển của xã hội. Cùng với sự phát triển đó, trong sinh hoạt gia đình đã xuất hiện chế độ phụ hệ. Hiện nay, gia đình người Châu Ro là tế bào độc lập, gồm chồng vợ và con cái, không còn tập trung nhiều thế hệ. Con cái khi lập gia đình thường tách hộ mới. Gia đình hạt nhân có sự độc lập về kinh tế và mỗi thành viên trong gia đình có khoảng không gian tự do để phát triển. Đời sống xã hội hiện nay của người Châu Ro tiếp xúc và tiếp biến với văn hóa của các cộng đồng dân tộc khác, chủ yếu là người Kinh, điều đó cũng có nhiều tác động tích cực đến nhiều mặt của đời sống cộng đồng.

Theo kết quả khảo sát hộ gia đình tộc người Châu Ro tại xã Túc Trưng, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai vào tháng 6/2020 thì số nhân khẩu trung bình là 5,1 người/hộ. Số nhân khẩu phổ biến nhất là 5 người/hộ. Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động chiếm 59,44%, dưới tuổi lao động chiếm 28,61%, trên độ tuổi lao động chiếm 11,94%. Điều này cho thấy, dân số trong tộc người Châu Ro hiện nay chủ yếu là dân số trẻ.

4.2.2. Biến đổi trong quan hệ gia đình

Trong chế độ thị tộc, mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình được củng cố bằng chế độ gia trưởng người chủ nhà dài. Theo đó, có hơn 4 mối quan hệ cơ bản của gia đình (vợ - chồng; cha - con, anh - em, ông - cháu) tuân theo một tôn ti, trật tự chặt chẽ. Nhưng theo thời gian, mối quan hệ trên đã dần thay đổi đáng kể, thể hiện qua sự bình đẳng hơn giữa các thế hệ, “kính trên nhường dưới” cùng tự do cá nhân được đề cao. Điều này được thể hiện rõ nét qua sự lựa chọn hôn nhân, kết hôn với tộc người khác của cá nhân trong gia đình. Với câu hỏi ai là người quyết định hôn nhân của anh/chị, có 89,13% ý kiến cho rằng bản thân tự quyết định; 4,35% ý kiến cho rằng cha mẹ quyết định, như có hỏi ý kiến; 2,17% ý kiến là do ông bà cha mẹ quyết định; 4,35% ý kiến khác. Với câu hỏi ông/bà có đồng ý cho con cháu kết hôn với dân tộc khác hay khác tôn giáo không, trong 70 người được khảo sát thì có tới 68 người trả lời đồng ý cho con cháu kết hôn khác tộc người, chiếm 97,1%; 91,3% nữ và 89,1% nam đồng ý cho con cái kết hôn với người khác tôn giáo. Số liệu cho thấy một xu thế phổ biến trong việc quyết định kết hôn của người Châu Ro là do bản thân con cái quyết định. Tự do hôn nhân là quan điểm phù hợp với thời đại văn minh. Chế độ một vợ một chồng đã được thiết lập từ lâu trong xã hội người Châu Ro và vợ chồng chung sống với nhau hòa thuận.

Hiện nay số lượng con cái trong một hộ gia đình có xu hướng giảm, thu nhập của gia đình lại tăng lên nên cha mẹ có điều kiện nuôi con tốt hơn. Tuy nhiên có những cha mẹ chiều chuộng con quá mức và nhiều trường hợp cha mẹ đi làm suốt ngày, phần lớn ở xa nhà, ít có thời gian ở gần con, chăm sóc và theo dõi việc học tập, vui chơi của con cái. Sự tiếp xúc giao lưu văn hóa với các dân tộc cùng cư trú cũng dẫn đến sự thay đổi ứng xử theo truyền thống của gia đình, không ít con cái có xu hướng muốn tách khỏi sự kiểm soát của cha mẹ mặc dù còn đi học, chưa trưởng thành. Vì những lý do trên mà mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái trong một số gia đình của người Châu Ro hiện nay trở nên khá lỏng lẻo và từ đó phát sinh ra nhiều vấn đề cho gia đình, cộng đồng và xã hội.

Đồng thời, tác động của quá trình công nghiệp hóa và hiện đại hóa, sự phát triển mạnh mẽ của gia đình hộ cá thể và sự hòa nhập với các nền văn hóa của các tộc người lân cận đã tạo ra sự biến đổi của quan hệ họ hàng và thân tộc ở người Châu Ro. Trong các mối quan hệ thân cận như anh em ruột, anh em chú bác cậu dì người Châu Ro vẫn thăm hỏi, qua lại, giúp đỡ nhau, đặc biệt trong những dịp đặc biệt như lễ tết, ma chay, cưới hỏi, giỗ chạp, nhưng mỗi gia đình có cuộc sống riêng, không phụ thuộc nhiều vào họ hàng, thân tộc như trước đây.

Mối quan hệ họ hàng, thân tộc của người Châu Ro trước đây khá khăng

khít, chặt chẽ thì giờ đây có phần mờ nhạt hơn vì mỗi gia đình phải lo toan cho gia đình của mình nên cũng không trợ giúp được nhiều cho anh chị em, họ hàng.

“Cũng có hỗ trợ nhau, mà cuộc sống của anh chị em cũng trung bình thôi nên giúp thì giúp ít thôi chứ không giúp nhiều. Nói chứ mình cũng phải tự sống thôi, anh em không giúp gì nhiều” (PVS, nam, 40 tuổi, xã Túc Trưng).

Mặt khác, dưới tác động công nghiệp hóa tạo nên sự chuyển đổi nghề nghiệp từ nông nghiệp định canh định cư đến việc di chuyển đến các địa phương khác nhất là những thành phố lớn để sinh sống, học tập và làm việc đã làm thay đổi mối quan hệ họ hàng, thân tộc của những người trong cộng đồng này. Tính di động xã hội đang diễn ra mạnh mẽ trong cộng đồng vốn trước đây sống quây quần trong làng, dưới nhà dài, nhưng từ sau chính sách tách hộ của nhà nước cùng với làn sóng công nghiệp hóa đã đưa đến những chuyển biến mạnh mẽ về mọi mặt trong đời sống xã hội của người Châu Ro. Mối quan hệ họ hàng hiện nay được chuyển qua một hình thức mới, phần lớn là gián tiếp qua các phương tiện liên lạc. Họ thỉnh thoảng gặp nhau, đoàn tụ gia đình vào những ngày đặc biệt của gia đình như: đám cưới, tang ma, giỗ, lễ, tết...

4.3. Biến đổi các chức năng trong gia đình người Châu Ro

Chức năng của gia đình gắn liền với những nhu cầu của xã hội đối với thiết

chế gia đình, cũng như nhu cầu của các cá nhân trong gia đình. Do đó, chức năng gia đình một mặt đóng góp vào sự tồn tại và phát triển của hệ thống xã hội, mặt khác bảo đảm cuộc sống, niềm vui và hạnh phúc cho mỗi cá nhân. Gia đình là một thiết chế cấu thành nên xã hội cùng với các thiết chế khác (kinh tế, tôn giáo, pháp luật...). Giữa các thiết chế này có mối quan hệ qua lại với nhau và là mối quan hệ mang tính hai chiều. Những biến đổi kinh tế-xã hội đã diễn ra mạnh mẽ trên mọi khía cạnh của đời sống kéo theo sự biến đổi các chức năng của gia đình.

4.3.1. Biến đổi chức năng văn hóa

Mỗi gia đình là một tiểu văn hóa và sẽ xã hội hóa cá nhân theo các chuẩn mực của tiểu văn hóa này. Văn hóa gia đình là hệ thống những giá trị chuẩn mực đặc thù có chức năng kiểm soát, điều hành hành vi và mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình và giữa gia đình với xã hội. Văn hóa gia đình là văn hóa trong cách ứng xử giữa các thành viên trong gia đình với nhau và giữa gia đình với xã hội. Cùng với việc hình thành và phát triển trong một quá trình lịch sử, trên một lãnh thổ địa lý, quá trình sống cộng cư lâu đời cùng với người Kinh và những tộc người khác, cùng chịu sự tác động tương đồng của quá trình công nghiệp hóa và hiện đại hóa nên nhìn chung văn hóa gia đình của người Châu Ro tại khu vực Túc Trưng, Đồng Nai chịu ảnh hưởng sâu sắc từ văn hóa chung của cả dân tộc, đặc

biệt là từ người Kinh. Điều đó được thể hiện ở những đặc điểm sau.

Trong gia đình, vợ chồng tôn trọng nhau, không phân biệt khác dân tộc hay tôn giáo, cùng giáo dục, chăm lo cho con cái. Cha mẹ có trách nhiệm nuôi nấng con cái khôn lớn, xây dựng gia đình riêng khi chúng đến tuổi trưởng thành, hỗ trợ con trong giai đoạn đầu của cuộc sống hôn nhân. Ngược lại, con cái có trách nhiệm quan tâm, giúp đỡ đời sống tinh thần cũng như vật chất khi cha mẹ hoặc ông bà lớn tuổi: “Nó ở trên Đắc Lắc để làm củi, lâu lâu về đây thăm. Về đây nó cũng hay cho tiền bà ngoại” (PVS, nữ, 36 tuổi, xã Túc Trưng).

Truyền thống văn hóa và bản sắc khác biệt của tộc người bị mai một, ít còn được duy trì, thay vào đó là nét văn hóa của tộc người đa số. Phụ nữ Châu Ro ở xã Túc Trưng có áo dài và chị em mặc vào các dịp lễ tết, khi đi lễ nhà thờ, đi dự đám cưới và các dịp lễ khác. Nhiều loại thực phẩm mới được sử dụng để chế biến thức ăn và chế biến món ăn mà xưa kia họ không có hoặc không ăn do tập quán. Việc sử dụng các loại gia vị nhân tạo như mì chính, bột canh... và sử dụng các loại nước chấm như nước mắm, nước tương trong bữa ăn cũng đã trở nên phổ biến. Nhiều tập tục trong chu kỳ vòng đời của người Châu Ro cũng bị ảnh hưởng của người Kinh. Người dân cũng chú ý đến việc xem giờ khi tổ chức các công việc quan trọng như đám cưới, đám tang, làm nhà. Các nghi lễ liên quan đến nông nghiệp như

cúng thần lúa, thần rừng, thần rẫy... đã không còn, thay vào đó các ngày lễ tết của người Kinh. Tiếng phổ thông được giao tiếp rộng rãi, thậm chí một số thanh niên ngày nay không nói được tiếng Châu Ro.

Mai một và mất dần bản sắc văn hóa truyền thống (pha tạp, biến đổi, mất dần ngôn ngữ mẹ đẻ...) ở các dân tộc ít người đang ngày càng diễn ra ở nhiều chiều cạnh khác nhau. Ngôn ngữ, các vật dụng trong cuộc sống hàng ngày, kiến trúc nhà ở, các lễ nghi trong đời sống xã hội (hôn nhân, tang ma, thờ cúng...) mang bản sắc truyền thống và tính khác biệt của từng tộc người ít còn được duy trì, thay vào đó là nét văn hóa của tộc người đa số.

4.3.2. Sự biến đổi chức năng kinh tế và tổ chức đời sống gia đình

Trước đây, kinh tế của người Châu Ro là kinh tế tự nhiên, tự cấp chủ yếu là làm nương rẫy và nguồn sống dựa vào kết quả mùa màng. Do trồng trọt theo lối du canh, du cư, năng suất thấp nên cuộc sống nghèo nàn và không ổn định. Bên cạnh trồng trọt và chăn nuôi, hai nghề thủ công chính của người Châu Ro là đan lát (mây, tre, nứa) và dệt vải (hiện nay đã mai một).

Ngày nay, người Châu Ro không theo lối sống du canh du cư, mà đã cải tạo rẫy thành đất định canh và phát triển nương rẫy thành ruộng nước, áp dụng các phương pháp canh tác và giống cây trồng với khoa học kỹ thuật tiên bộ, sử dụng nhiều nông cụ sản xuất

hiện đại của người Việt (máy cày, máy tuốt lúa, máy cắt cỏ...), áp dụng biện pháp kỹ thuật trong canh tác nông nghiệp và chăn nuôi như sử dụng phân bón hóa học, các loại thuốc diệt cỏ... Thời gian gần đây, dưới tác động của cơ chế thị trường, nền kinh tế tự nhiên, tự cấp, tuy vẫn tồn tại nhưng nền kinh tế hàng hóa đã thâm nhập và bước đầu nảy sinh. Người Châu Ro đã tham gia vào các hoạt động dịch vụ, buôn bán tại chợ ở địa phương như ấp, xã gần khu vực sinh sống. Họ bán các loại rau, củ, quả, có một vài gia đình mở quán bán bánh kẹo, ăn uống, dịch vụ nấu ăn ở các đám tiệc trong cộng đồng... Việc đầu tư để phát triển sản xuất đã bước đầu được chú trọng.

Theo số liệu từ *Kết quả điều tra thực trạng kinh tế - xã hội 53 dân tộc thiểu số năm 2015*, thu nhập bình quân đầu người Châu Ro là 1.684,8 ngàn đồng/tháng và chỉ có 8,3% hộ nghèo, 5% hộ cận nghèo (UNDP, Irish Aid và Ủy ban Dân tộc, 2017). Điều này cho thấy đời sống kinh tế của người Châu Ro là ở mức tương đối ổn so với các dân tộc thiểu số khác. Nhưng nếu đo lường dưới lăng kính nghèo đa chiều (giáo dục, y tế, nhà ở, điều kiện sống, tiếp cận thông tin) thì có đến 54,4% hộ gia đình Châu Ro thuộc diện nghèo đa chiều cao hơn nhiều so với mức trung bình chung của 53 dân tộc thiểu số (35,7%). Muốn đảm bảo chức năng kinh tế phát triển, mỗi thành viên của gia đình trong độ tuổi lao động cần có việc làm và thu nhập ổn định.

- Chuyển đổi nghề nghiệp

Những năm gần đây, quá trình công nghiệp hóa diễn ra mạnh mẽ, cùng với chính sách của địa phương, nhiều nhà máy và khu công nghiệp được xây dựng nhiều, diện tích đất nông nghiệp của người dân bị thu hẹp, người dân Châu Ro chuyển sang làm những công việc đa dạng hơn như làm công nhân trong các nhà máy, buôn bán nhỏ, lái xe... Sự chuyên biệt hóa định chế kinh tế đang diễn ra khi mà hình thức kinh tế của các hộ gia đình đã chuyển đổi từ đơn vị sản xuất sang đơn vị tiêu dùng.

“Trước đây bà con ở đây chủ yếu làm nông nghiệp, làm rẫy, khi thời gian rảnh đi làm thuê làm mướn, nhưng hiện nay làm nông nghiệp đem lại thu nhập không cao, nên nhiều người chuyển sang làm công nhân ở các nhà máy, khu công nghiệp dưới khu vực Trảng Bom. Làm công nhân có thu nhập ổn định, làm công nhân có xe đưa rước tận nơi, 5 giờ sáng có xe lên rước chiều đưa về rất thuận lợi” (PVS, nữ, 32 tuổi, xã Túc Trưng).

Việc chuyển từ nông nghiệp thuần túy dựa vào thiên nhiên sang nông nghiệp đã có áp dụng khoa học kỹ thuật trong canh tác và có thêm sự hiện diện của các ngành nghề phi nông nghiệp đã tạo nên một bức tranh đa màu sắc về sinh kế của hộ gia đình người Châu Ro hiện nay. Sự dịch chuyển nghề nghiệp này đã mang lại sự khởi sắc cho đời sống vật chất và tinh thần của tộc người Châu Ro.

Mặt khác, cơ cấu nghề nghiệp thay đổi làm cho sự di động xã hội của các cá nhân trong cộng đồng diễn ra năng động, ngày càng có nhiều người có trình độ học vấn cao, lao động tham gia trong công nghiệp hoặc rời khỏi cộng đồng đến các địa phương lân cận tìm kiếm cơ hội ngày càng tăng. Điều này khiến cho chức năng kinh tế của gia đình ngày càng hạn chế, gia đình dần mất đi vai trò của đơn vị sản xuất và vai trò là đơn vị tiêu dùng ngày càng thể hiện rõ ràng hơn (Ngô Thị Ngọc Anh, 2010).

- Phân công lao động theo giới

Bức tranh kinh tế thay đổi cũng kéo theo sự thay đổi trong phân công lao động theo giới trong gia đình. Tuy cả nam và nữ đều có trách nhiệm lao động và xây dựng gia đình, nhưng vai trò kinh tế của người nam thường được kỳ vọng hơn, nữ giới ở vai trò nội trợ, sinh con và chăm sóc con cái. Nhận thức mới này đã dẫn đến sự thay đổi, chế độ phụ hệ thay thế cho chế độ mẫu hệ mà không gặp phải xung đột trong gia đình. Hiện nay con cái lấy theo họ của cha, chàng trai không đến ở nhà vợ sau đám cưới và cặp vợ chồng trẻ thường sớm được cho ra ở riêng, tạo nên hộ gia đình cá thể.

Hơn nữa, với sự tác động của công nghiệp hóa, trình độ học vấn được nâng cao, sự chuyển đổi nghề nghiệp đã làm cho vai trò của người phụ nữ có sự thay đổi so với trước đây. Cùng với nam giới, phụ nữ bắt đầu tham gia vào các công việc trong xã hội. Tuy

vậy, vai trò chính của phụ nữ trong gia đình vẫn là nội trợ; chăm sóc, giáo dục con cái. Người đóng vai trò quyết định chính về kinh tế thường là nam giới: “Trong gia đình tôi là chủ hộ, nên mọi việc quyết định đến kinh tế gia đình đều do tôi quyết định. Còn việc cơm nước, nội trợ trong gia đình thì người vợ mình phải lo những những đồ” (PVS, nam, 40 tuổi, xã Túc Trưng). “Trong gia đình em thì người chồng là chủ hộ và quyết định về kinh tế gia đình, người vợ lo việc cơm nước, nội trợ và giáo dục con cái” (PVS, nữ, 27 tuổi, xã Túc Trưng).

Nhìn chung, ngày nay, trong quá trình hội nhập và phát triển, dưới tác động của công nghiệp hóa, hiện đại hóa, việc biến đổi kinh tế là xu hướng tất yếu. Từ kinh tế tự cung tự cấp đến kinh tế tiêu dùng, cũng như hình thức sinh kế thuần túy về nông nghiệp sinh kế của người dân nơi đây đang có những chuyển đổi rất đa dạng từ nông nghiệp cho đến công nghiệp và dịch vụ. Sự chuyển đổi chức năng kinh tế mang lại những biến chuyển trong cơ cấu nghề nghiệp cũng như phân công lao động trong gia đình ở cộng đồng người Châu Ro.

4.3.3. Chức năng giáo dục trong gia đình

Giáo dục con cái là chức năng quan trọng đối với đời sống của gia đình. Nhờ có quá trình xã hội hóa giáo dục mà các cá nhân trong gia đình học hỏi được các hành vi ứng xử hợp chuẩn với vị trí mà họ đang nắm giữ, tạo ra những cá nhân với nhân cách

phù hợp trong nền văn hóa mà họ đang sinh trưởng. Giáo dục của gia đình đóng vai trò là tạo ra người con hiếu thảo, người công dân có ích cho xã hội.

Từ xưa đến nay, văn hóa của dân tộc Việt Nam nói chung đều rất chú ý và coi trọng: “học ăn, học nói, học gói, học mở”. Các bậc cha mẹ người dân tộc Châu Ro, đặc biệt là cha mẹ trẻ đang giáo dục con cái trước sự thay đổi của xã hội truyền thống dưới sự tác động mạnh mẽ của quá trình công nghiệp hóa và hiện đại hóa.

“Giáo dục con cái hai vợ chồng cùng nhau tham gia, chỉ cho chúng biết các văn hóa truyền thống của ông bà để lại cái nào cần được giữ gìn phát huy, dạy cho chúng biết cách cư xử đúng chuẩn mực hợp đạo lý. Nếu không quan tâm giáo dục thì con cái mình sẽ hư, vì hiện nay phim ảnh, internet nhiều trẻ con thường học theo” (PVS, nam, 40 tuổi, BPVS số 3).

“Con cái ngày nay cần cho đi học để có trình độ mai mốt còn có nghề nghiệp ổn định... bây giờ mà không trình độ thì không không xin được việc làm, đi làm thuê làm mướn thì cực lắm, rầy không có để làm. Hai vợ chồng quyết cho con học ít nhất hết lớp 12 sau này có xin làm công nhân cũng dễ dàng” (PVS, nữ, 37 tuổi, xã Túc Trưng).

Giáo dục con cái không còn đơn giản khi các yếu tố của công nghiệp đang hiện diện mạnh mẽ trong cộng đồng này như hiện nay. Kinh tế tiêu dùng phát triển cha mẹ phải dành thời gian

để kiếm tiền nên thời gian dành cho con cái không nhiều. Nếu như trước đây, người mẹ là người chịu trách nhiệm chính trong việc chăm sóc và giáo dục con cái và một số công việc nhà, thì hiện nay, do sự chuyển đổi nghề nghiệp, một số phụ nữ còn đảm trách các công việc tạo ra thu nhập cho gia đình, nên thời gian dành cho việc chăm sóc và giáo dục con cái không nhiều như trước nữa. Việc này được chuyển giao những cơ sở giáo dục, nhất là khi người mẹ sau 6 tháng nghỉ thai sản phải quay trở lại doanh nghiệp để làm việc.

“Trước đây con cái còn nhỏ thì ở nhà với cha mẹ được cha mẹ chăm lo, nhưng nay đối với các cặp vợ chồng trẻ họ thường để con lại cho ông bà chăm sóc hoặc gửi nhà trẻ sáng sớm họ đi làm công nhân ở Trảng Bom tới mới về nên việc dạy dỗ con cái nhờ ông bà và nhà trường là chính” (PVS, nam, 40 tuổi, xã Túc Trưng).

Mặt khác, công nghiệp hóa đã tạo ra nhiều cơ hội phát triển kinh tế cho người dân nơi đây, người trẻ di chuyển đến các thành phố lớn hoặc địa phương lân cận để học tập, làm việc, và rồi họ chọn làm nơi an cư lập nghiệp, chỉ trở về cộng đồng vào các dịp quan trọng của gia đình hoặc của cộng đồng: lễ hội, cưới xin, tang ma... nên nhiều gia đình, cha mẹ, ông bà thiếu sự hỗ trợ chăm sóc của con cháu. Có thể con cái vẫn hỗ trợ cha mẹ già về vật chất và tinh thần nhưng

những hỗ trợ đó không mang tính chất trực tiếp mà là gián tiếp qua các phương tiện trung gian. Nên việc những cặp vợ chồng lớn tuổi không có con cái ở cùng đang xuất hiện ngày càng nhiều.

5. KẾT LUẬN

Gia đình là một thiết chế xã hội và cũng là một nhóm xã hội đóng vai trò quan trọng đối với sự tồn tại và phát triển của xã hội loài người. Dù nhìn nhận gia đình với tư cách là một thiết chế xã hội cơ bản hay với tư cách là một nhóm xã hội thì nó đều bao hàm trong đó những sự biến chuyển nhằm thích ứng với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội trong bối cảnh công nghiệp hóa. Sự thay đổi đó điều chỉnh nội tại gia đình cho phù hợp với xã hội và đồng thời cũng điều chỉnh xã hội cho phù hợp với điều kiện cụ thể bên ngoài. Từ đây tạo ra những mô hình gia đình mới có khả năng thích ứng tốt hơn với sự biến đổi của xã hội. Xu hướng này mang đậm nét của sự tiến bộ, văn minh phù hợp với xã hội hiện đại, tuy vậy nó cũng tồn tại nhiều mặt hạn chế. Nếu bản thân các gia đình không ý thức được những mặt hạn chế này để giữ gìn nét khác biệt trong văn hóa của tộc người thì bản sắc văn hóa riêng có của tộc người bị mai một và mất đi.

Thời kỳ hội nhập người Châu Âu cùng với ổn định và phát triển thì việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc là cần thiết. □

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Ban Dân tộc học. 1978. *Những vấn đề về dân tộc học miền Nam Việt Nam*. Hà Nội: Nxb. Khoa học Xã hội.
2. Bilton, Tony (Phạm Thủy Ba dịch), 1993. *Nhập môn xã hội học*. Hà Nội: Nxb. Khoa học Xã hội.
3. Cổng Thông tin điện tử - Ủy ban Dân tộc và Tổng cục Thống kê. 2020. *Kết quả điều tra thu thập thông tin 53 dân tộc thiểu số năm 2019*. Hà Nội: Nxb. Thống kê.
4. Cục Thống kê tỉnh Đồng Nai. *Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Nai năm 2018, 2019 và 6 tháng đầu năm 2020*.
5. Khoa Nhân học - Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn TPHCM. 2013. *Nhân học đại cương*. TPHCM: Nxb. Đại học Quốc gia TPHCM.
6. Lâm Nhân. 2007. "Tập quán cư trú và nhà ở cổ truyền của người Chơ-ro ở Đồng Nai". *Tạp chí Dân tộc học*, số 4.
7. Lâm Nhân. 2009. "Vấn đề giao lưu và biến đổi văn hóa của người Châu ro ở Đồng Nai trong gia đoạn hiện nay". Kỷ yếu Hội thảo khoa học *Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam trong quá trình đổi mới và hội nhập*.
8. Nhiều tác giả. 2002. *Từ điển bách khoa Việt Nam* - tập 2. Hà Nội: Nxb. Khoa học Xã hội.
9. Phan Đình Dũng. "Tìm hiểu về cộng đồng cư dân bản địa Châu Ro, Châu Mạ ở Đồng Nai". <http://dongnai.vncgarden.com/van-hoa-dhong-nai/19-tim-hieu-ve-cong-dong-cu-dan-ban-dia-chau-ro-chau-ma-o-dhong-nai>, truy cập ngày 24/11/2020.
10. Phan Thị Yến Tuyết. 2018. "Chuyển đổi tín ngưỡng, tôn giáo trong các cộng đồng dân tộc thiểu số tại miền Đông Nam Bộ". *Tạp chí Khoa học xã hội TPHCM*, số 2 (234).
11. Trần Hạnh Minh Phương. 2015. "Biến đổi văn hóa của các cộng đồng tộc người thiểu số ở Đông Nam Bộ". *Tạp chí Khoa học* - Trường Đại học Trà Vinh, số 19.
12. UNDP, Irish Aid và Ủy ban Dân tộc. 2017. *Tổng quan thực trạng kinh tế-xã hội của 53 dân tộc thiểu số dựa trên kết quả phân tích số liệu điều tra về thực trạng kinh tế-xã hội của 53 dân tộc thiểu số năm 2015, thông qua tiểu dự án hỗ trợ giảm nghèo PRPP*.
13. Ủy ban Dân tộc và Tổng cục Thống kê. "Kết quả điều tra thực trạng kinh tế - xã hội 53 dân tộc thiểu số năm 2015". <http://cema.gov.vn/ket-qua-dieu-tra-thuc-trang-kt-xh-53-dan-toc-thieu-so-nam-2015.htm>, truy cập ngày 20/11/2020.
14. Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai. 2019. Nghị Quyết số 196/2019/NQ-HĐND của Hội đồng Nhân dân tỉnh Đồng Nai.